TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2021/QĐST-DS	*Quy Nhơn, ngày 20 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
"V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Huy Huệ.

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Trần Thị Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn tham gia phiên họp: Ông Trần An Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 320/2020/TLST-DS ngày 16/12/2020 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 06/2021/QĐST-DS ngày 07/01/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Trần Thị Kim A, sinh năm: 1963.

Địa chỉ: Tổ 6, KV7, Phường N, thành phố QN, tỉnh BĐ. (có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Căn cứ theo đơn yêu cầu đề ngày 03/12/2020 và các lời khai tiếp theo của người yêu cầu: Bà là vợ của ông Nguyễn Trọng T. Sau khi lập gia đình, ông T phát triển thể chất và tâm thần bình thường. Khoảng năm 2015, ông T bị tai nạn giao thông (tự té xe). Ông T nhập viện tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định trong tình trạng hôn mê, chấn thương sọ não. Sau khi mổ hộp sọ 03 lần, điều trị khoảng 04 tháng ông T mới mở mắt, nhưng không nói được và liệt tứ chi. Sau đó, ông T đã được chuyển đến Bệnh viện Chỉnh hình và phục hồi chức năng Quy Nhơn để tiếp tục điều trị khoảng 50 ngày thì xuất viện. Hiện nay, ông T tỉnh táo, không tiếp xúc được, hỏi không nói, vô cảm, bàng quan; suy giảm trí nhớ và tư duy gây ảnh hưởng đến cuộc sống hàng ngày; nằm một chỗ, đại tiểu tiện không tự chủ, vệ sinh cá nhân do người nhà trực tiếp chăm sóc, liệt ½ người, yếu ½ người. UBND TP. Quy Nhơn đã có Quyết định số 4515/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 về việc trợ cấp xã hội hàng tháng cho ông Nguyễn Trọng T. Nay bà A có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn tuyên bố ông T mất năng lực hành vi dân sự. Đồng thời chỉ định bà là người giám hộ đương nhiên cho ông T để xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của BLTTDS. Đồng thời người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng đúng quy định của BLTTDS. Về nội dung, đề nghị Tòa án áp dụng Điều 22 BLTTDS: Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị Kim A, tuyên bố ông Nguyễn Trọng T mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bà Trần Thị Kim A có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn tuyên bố ông Nguyễn Trọng T mất năng lực hành vi dân sự, Tòa xác định yêu cầu này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án (khoản 1 Điều 27 BLTTDS). Người bị yêu cầu là ông T hiện nay cư trú tại TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn (điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 BLTTDS).

[2] Về yêu cầu của đương sự:

[2.1] Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1125/KLGĐ ngày 31/12/2020 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền trung đối với Nguyễn Trọng T: "Thời điểm hiện tại: a. kết luận về y học: Mất trí trong các trạng thái biệt định khác (F02.8). b. kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.".

Vì vậy, bà Trần Thị Kim A yêu cầu tuyên bố ông T mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở để chấp nhận, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự.

[2.2] Về chỉ định người giám hộ cho ông T: Tòa xét thấy bà A có đầy đủ điều kiện của cá nhân làm người giám hộ theo quy định của pháp luật dân sự (theo biên bản xác minh ngày 06/01/2021 của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn). Vì vậy, bà A là người giám hộ đương nhiên của ông T. Giao dịch dân sự của ông T do bà A xác lập, thực hiện (theo khoản 2 Điều 22, điểm c khoản 1 Điều 47 và Điều 53 BLDS).

Bà A có thể bị thay đổi, chấm dứt làm người giám hộ cho ông T nếu không có đầy đủ điều kiện của cá nhân làm người giám hộ. Thủ tục thay đổi, chấm dứt việc giám hộ thực hiện theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

[3] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 149 BLTTDS; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bà Trần Thị Kim A phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự 300.000đ.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về giải quyết việc dân sự phù hợp với nhận định của Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 22, Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 48, Điều 49, Điều 53, Điều 57, Điều 58 Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Trần Thị Kim A.

Tuyên bố ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1960; trú tại: Tổ 6, KV7, Phường N, thành phố QN, tỉnh BĐ mất năng lực hành vi dân sự.

2. Giao dịch dân sự của ông Nguyễn Trọng T do bà Trần Thị Kim A xác lập, thực hiện.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị Kim A phải chịu 300.000đ, số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0003218 ngày 15/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn. Bà A đã nộp đủ lệ phí.

4. Báo cho đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp.Quy Nhơn;
- Lưu HSVDS.

(đã ký)

Phạm Thị Huy Huệ